

Số: *13050*/QĐ-UBND

TP. Thái Nguyên, ngày *31* tháng *12* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021
thành phố Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 12911/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 thành phố Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thái Nguyên tại Tờ trình số 1070/TTr-TCKH ngày 31/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021, thành phố Thái Nguyên.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Thủ trưởng các phòng, ban; Chủ tịch UBND các phường, xã và các đơn vị là chủ đầu tư thực hiện công khai kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021, thành phố Thái Nguyên theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên, Thủ trưởng các phòng, ban liên quan, Chủ tịch UBND các phường, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021, THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

NGUỒN VỐN: THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số: 1305/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND TP Thái Nguyên)

DVT: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
	TỔNG HỢP (I+II+III+IV+V)	1.268.500	
I	Trả nợ khối lượng từ năm 2020 trở về trước	156.980	
*	Các công trình đã quyết toán từ năm 2020 trở về trước	101.595	
1	Trường MN Đồng Quang. Hạng mục San nền	153	BQL dự án ĐTXD
2	Trường Mầm non phường Cam Giá TPTN; Hạng mục: San nền, xây dựng nhà lớp học 02 tầng 06 phòng.	386	UBND phường Cam Giá
3	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường MN Điện Lực TPTN	222	UBND phường Quang Vinh
4	Trung tâm dạy nghề TPTN; Hạng mục: Nhà lớp học và nhà xưởng 03 tầng.	1.199	Trung tâm GDNN-GDTX
5	Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng trường Tiểu học Gia Sàng TPTN	2.521	BQL dự án ĐTXD
6	Cải tạo sửa chữa đường KDC số 1 phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên	36	BQL dự án ĐTXD
7	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường MN Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên	641	BQL dự án ĐTXD
8	Trạm y tế phường Phú Xá	477	BQL dự án ĐTXD
9	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường MN Tân Long	1.356	BQL dự án ĐTXD
10	Xử lý ngập úng đường bê tông Khu dân cư tổ 25 phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	553	UBND phường Hoàng Văn Thụ
11	Xây dựng 01 hầm hợp kiên cố trong căn cứ chiến đấu cho cơ quan khối Đảng, thành phố Thái Nguyên	1.344	Ban chỉ huy quân sự thành phố
12	Cải tạo sửa chữa, thay thế thiết bị phục vụ công tác tại Trụ sở HĐND và UBND thành phố Thái Nguyên	2.095	VP HĐND và UBND TP
13	Cải tạo, sửa chữa thay thế thiết bị các phòng làm việc cơ quan Thành ủy Thái Nguyên	409	Văn phòng Thành ủy
14	Nhà hiệu bộ và phòng chức năng trường THCS Tân Thịnh (NSTP + 2.500 triệu vốn NH Công Thương hỗ trợ)	652	BQL dự án ĐTXD
15	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Mầm non Thịnh Đán (NSTP + 2.500 triệu vốn NH Công Thương hỗ trợ)	2.609	BQL dự án ĐTXD
16	Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng trường Tiểu học Lê Văn Tám, TPTN	906	UBND phường Tân Thịnh
17	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Tiểu học Lương Ngọc Quyến, thành phố Thái Nguyên	338	BQL dự án ĐTXD
18	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Mầm non Điện Lực, thành phố Thái Nguyên	360	BQL dự án ĐTXD
19	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Tiểu học Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên	432	BQL dự án ĐTXD
20	Xây dựng nhà lớp học 9 phòng học, 3 phòng chức năng trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	159	BQL dự án ĐTXD
21	Cải tạo, thay thế đèn chiếu sáng sợi đốt bằng hệ thống đèn LED tại các trục đường chính, các khu dân cư trên địa bàn thành phố Thái Nguyên	5.813	Ban QL dịch vụ công ích ĐT TP
22	Xây dựng 01 hầm hợp kiên cố cho khối Chính quyền trong căn cứ chiến đấu của Thành phố tại tổ 11B, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	2.046	BCH quận sự TP
23	Đường dây 22KV và Trạm biến áp 400KVA cấp điện cho Trung tâm y tế thành phố	403	Trung tâm y tế thành phố
24	Đường vào, sân bê tông, hệ thống điện nước vào Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên (80/20)	107	UBND xã Quyết Thắng
25	Sân, nhà để xe, nhà vệ sinh trụ sở UBND xã Phúc Hà	478	UBND xã Phúc Hà
26	Cải tạo, sửa chữa NLV 2 tầng 10 phòng và xây mới nhà để xe, nhà bộ phận một cửa UBND xã Tân Cương	335	UBND xã Tân Cương

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
27	Mương thoát nước khu dân cư tổ 16, 18 phường Chùa Hang	236	UBND phường Chùa Hang
28	Mương thoát nước khu vực tổ 19, phường Chùa Hang	159	UBND phường Chùa Hang
29	Trường Mầm non Quan Triều, thành phố Thái Nguyên. Hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng, nhà bếp và các hạng mục phụ trợ	1.227	BQL dự án ĐTXD
30	Nâng cấp, mở rộng đường Phúc Xuân - Phúc Triu, TPTN	4.422	UBND xã Phúc Triu
31	Cải tạo nâng cấp nhà lớp học 2 tầng, nhà bếp và các công trình phụ trợ trường Mầm non Trung Vương	799	BQL dự án ĐTXD
32	Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng trường THCS Độc Lập, thành phố Thái Nguyên	2.163	BQL dự án ĐTXD
33	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông ngõ 2 và ngõ 63 thuộc khu dân cư số 2, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên	2.344	BQL dự án ĐTXD
34	Xây dựng nhà điều hành tại Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện và Công tác xã hội TPTN	1.075	CS điều trị nghiện TN và CT XH
35	Cải tạo, nâng cấp đường Túc Duyên từ ki ốt xăng số 61 đến đường Xuân Hòa kéo dài	960	UBND phường Túc Duyên
36	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc 2 tầng 8 phòng Trụ sở làm việc UBND phường Tân Lập	427	UBND phường Tân Lập
37	Xây phòng tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính, phường Quang Trung	181	UBND phường Quang Trung
38	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc và các công trình phụ trợ trụ sở UBND phường Quang Trung	423	UBND phường Quang Trung
39	Chỉnh trang, sửa chữa trụ sở làm việc cơ quan Thành ủy Thái Nguyên	159	Văn phòng Thành ủy
40	Nhà làm việc 1 cửa liên thông 2 tầng, nhà bảo vệ UBND xã Linh Sơn	495	UBND xã Linh Sơn
41	Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng trường Tiểu học Linh Sơn số 2	483	BQL dự án ĐTXD
42	Xây dựng cấp bách khu tái định cư số 1 xóm Gò Móc xã Quyết Thắng	1.726	BQL dự án ĐTXD
43	Xây dựng cấp bách khu tái định cư số 3 phường Quang Trung	7.927	BQL dự án ĐTXD
44	Xây dựng Khu tái định cư tổ 39 phường Quang Trung	571	BQL dự án ĐTXD
45	Cải tạo, sửa chữa vỉa hè tuyến đường Bắc Kạn (điểm đầu là cầu Gia Bảy, điểm cuối là ngã ba Mỏ Bạch)	2.585	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
46	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân, thành phố Thái Nguyên	149	UBND phường Quang Trung
47	Cải tạo, sửa chữa mái nhà lớp học 3 phòng trường Tiểu học Núi Voi và mái nhà lớp học 2 tầng 14 phòng trường Tiểu học Chiến Thắng, TP Thái Nguyên	212	UBND phường Chùa Hang
48	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Dương Tự Minh	4.324	BQL dự án ĐTXD
49	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Hữu Nghị, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên	1.438	BQL dự án ĐTXD
50	Cải tạo nâng cấp đường Hoàng Hoa Thám, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên	1.900	BQL dự án ĐTXD
51	Hàng rào, kè đá trường THCS Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên	294	UBND xã Thịnh Đức
52	Trường Tiểu học Nguyễn Huệ thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Nhà lớp học 4 tầng 12 phòng	2.662	BQL dự án ĐTXD
53	Trường Tiểu học Thống Nhất, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà 2 tầng 8 phòng học và các hạng mục phụ trợ	1.197	BQL dự án ĐTXD
54	Cải tạo, sửa chữa hệ thống cửa nhà lớp học 2 tầng 14 phòng trường THCS Quang Trung, thành phố Thái Nguyên	211	UBND phường Quang Trung
55	Cải tạo, sửa chữa hệ thống kè, tường rào trường THCS Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên	73	UBND xã Đồng Liên
56	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kè, cống thoát nước, đường bê tông xóm Nhị Hòa và hệ thống thoát nước xóm Ao Voi, phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên	320	UBND phường Đồng Bầm
57	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống kè, tường rào trường THCS Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên	213	UBND phường Đồng Bầm

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
58	Nâng cấp, cải tạo hệ thống mương thoát nước Trường Tiểu học Phú Xá, thành phố Thái Nguyên	211	UBND phường Phú Xá
59	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống kè, tường rào trụ sở UBND phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên	99	UBND phường Cam Giá
60	Cải tạo, sửa chữa Nghĩa trang Liệt sỹ Dốc Lim	3.330	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
61	Cải tạo, sửa chữa cơ sở 2, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, thành phố Thái Nguyên	1.687	TT GDNN - GDTX thành phố
62	Đường bê tông xi măng tổ dân phố số 3 phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên (60/40)	96	UBND phường Quang Trung
63	Cải tạo, nâng cấp đường Lưu Nhân Chú đoạn qua phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên	3.434	UBND phường Cam Giá
64	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường THCS Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên	1.351	UBND xã Quyết Thắng
65	Xây dựng đường giao thông nội bộ Trung tâm chữa bệnh - GD - LĐXH thành phố Thái Nguyên	513	CS điều trị nghiện TN và CT XH
66	Xây dựng mương thoát nước tổ 20 phường Hoàng Văn Thụ	303	UBND phường Hoàng Văn Thụ
67	Cải tạo, sửa chữa Nghĩa trang Liệt sỹ Dốc Lim	3.330	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
68	Cải tạo, chỉnh trang lắp đặt hệ thống điện trang trí chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025	4.151	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
69	Cải tạo, sửa chữa Đài tưởng niệm các Anh hùng - Liệt sỹ tỉnh Thái Nguyên	8.972	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
70	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng, nhà hiệu bộ trường THCS Tân Long, thành phố Thái Nguyên	91	UBND phường Tân Long
71	Cải tạo, sửa chữa Nghĩa trang liệt sỹ xã Đồng Liên	107	UBND xã Đồng Liên
72	Nhà làm việc một cửa 2 tầng, nhà để xe UBND xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên	400	UBND xã Thịnh Đức
73	Hệ thống kè chống sạt lở và tường rào trường THCS Nha Trang, thành phố Thái Nguyên	853	UBND phường Phan Đình Phùng
74	Xây dựng nhà bảo vệ, nhà xe và các công trình phụ trợ trụ sở làm việc UBND phường Quang Vinh	116	UBND phường Quang Vinh
75	Xây dựng nhà hội trường UBND xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên và các công trình phụ trợ	631	UBND xã Tân Cương
76	Cải tạo, sửa chữa phòng học nghe nhìn Trường tiểu học và THCS 915 Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên	117	UBND phường Gia Sàng
77	Cải tạo nâng cấp tuyến đường xóm Cao Sơn 1 (Đoạn từ ngã 3 vãn phòng Công ty Than Khánh Hòa đến cổng Trại tạm giam công an tỉnh)	2.036	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
78	Xây dựng các công trình phụ trợ, mua sắm trang thiết bị phục vụ Nhà tang lễ thành phố Thái Nguyên	351	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
79	Cải tạo, sửa chữa hội trường, nhà ăn, phòng làm việc UBND thành phố Thái Nguyên	469	VP HĐND và UBND TP
80	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng 15 phòng trường THCS Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên	1.391	UBND phường Trưng Vương
81	Bục sân khấu ngoài trời, rãnh thoát nước mặt sân bóng xã Đồng Liên	10	UBND xã Đồng Liên
82	Công trình phụ trợ nhà văn hóa xã Đồng Liên	77	UBND xã Đồng Liên
83	Cải tạo, nâng cấp công trình phụ trợ UBND xã Đồng Liên	84	UBND xã Đồng Liên
*	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán từ năm 2020 trở về trước	55.385	
1	Khu dân cư số 6 phường Thịnh Đán	1.000	BQL dự án ĐTXD
2	Khu dân cư số 10 phường Thịnh Đán	2.000	BQL dự án ĐTXD
3	Hạ tầng khu dân cư số 7B Túc Duyên	1.000	BQL dự án ĐTXD
4	Hạ tầng khu dân cư Nam Đại học Công nghiệp	200	BQL dự án ĐTXD
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư đường Quang Trung 2, phường Thịnh Đán, TPTN	200	TT phát triển quỹ đất TP

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
6	Sửa chữa đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tỉnh Thái Nguyên	50	BQL dự án ĐTXD
7	Trường Mầm non Tân Cương; Hạng mục: nhà lớp học 02 tầng 06 phòng	50	UBND xã Tân Cương
8	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường tiểu học Nguyễn Viết Xuân.TP Thái Nguyên	50	UBND phường Quang Trung
9	Trung tâm y tế TPTN; Hạng mục: San nền, cổng chính và nhà bảo vệ	50	Trung tâm Y tế thành phố
10	Xây dựng Trung tâm Chữa bệnh GDLĐXH (D.A 41 tỷ đồng) (GD1+GD2)	150	CS điều trị nghiện TN và CT XH
11	Cải tạo, sửa chữa phòng làm việc đảm bảo an ninh và mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác của HĐND&UBND TPTN	50	Văn phòng HĐND&UBND
12	Đường Xuân Hòa phố Xương Rồng, phường Phan Đình Phùng	50	UBND phường Phan Đình Phùng
13	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường MN Cao Ngạn, TPTN	50	BQL dự án ĐTXD
14	Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng trường MN Gia Sàng, TPTN	50	BQL dự án ĐTXD
15	Trường Mầm non Hoa Sen thành phố Thái Nguyên	50	BQL dự án ĐTXD
16	Hệ thống thoát nước THCS Túc Duyên, TH Túc duyên và KDC dân tiến tổ 18, 19	50	UBND phường Túc Duyên
17	Cải tạo sửa chữa đường vào UBND phường Tân Thịnh	50	UBND phường Tân Thịnh
18	Nâng cấp, cải tạo nhà lớp học 1 tầng 4 phòng thành nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Tiểu học Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên	50	BQL dự án ĐTXD
19	Xây dựng trụ sở UBND phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên	50	BQL dự án ĐTXD
20	Cải tạo sửa chữa nhà tư vấn và điều trị HIV/AIDS thuộc cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế TP	50	Trung tâm y tế thành phố
21	Xây dựng Đài tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ phường Tân Thịnh, TPTN (50/50)	50	UBND phường Tân Thịnh
22	Đường vào trường Cao đẳng nghề cơ điện Luyện Kim và Tiểu đoàn cảnh sát cơ động, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên (60/40)	50	UBND phường Tích Lương
23	Xử lý ngập úng tại khu vực tổ 17, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Túc Duyên
24	Xử lý ngập úng tại tổ dân phố 22 phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Phan Đình Phùng
25	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Bắc Kạn (điểm đầu là đảo tròn trung tâm, điểm cuối là cầu Gia Bảy)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
26	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Cách Mạng tháng Tám (điểm đầu là đảo tròn trung tâm, điểm cuối là nút giao với đường Nguyễn Du)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
27	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Hùng Vương (điểm đầu là nút giao với đường Bến Tượng, điểm cuối là nút giao với đường Đội Cấn)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
28	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Lương Ngọc Quyến (điểm đầu là đảo tròn Đồng Quang, điểm cuối là ngã ba Mỏ Bạch)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
29	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Nha Trang (điểm đầu là nút giao với đường Cách Mạng tháng Tám, điểm cuối là nút giao với đường Bến Tượng)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
30	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Phan Đình Phùng (điểm đầu là nút giao đường Minh Cầu, điểm cuối là nút giao với đường Lương Ngọc Quyến)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
31	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Phan Đình Phùng (điểm đầu là ngã 5 Tỉnh ủy, điểm cuối là nút giao với đường Minh Cầu)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
32	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Phan Đình Phùng (điểm đầu là ngã 5 Tỉnh ủy, điểm cuối là nút giao với đường Phùng Chí Kiên)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
33	Xây dựng cấp bách hệ thống kè chắn nước rác bãi rác Đá Mài, thành phố Thái Nguyên	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
34	Xây dựng bãi đỗ xe khối hành chính sự nghiệp thành phố, kho để tang vật tạm giữ của đội trật tự xây dựng giao thông đô thị thành phố Thái Nguyên	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
35	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường phố Nhị Quý (từ cổng số 2 Tỉnh ủy đến nút giao với đường Phùng Chí Kiên)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
36	Khu tái định cư số 1 xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên	500	BQL dự án ĐTXD

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
37	Nhà hiệu bộ và nhà lớp học 2 tầng 4 phòng trường Mầm non Hoa Mai, TPTN	50	BQL dự án ĐTXD
38	Nhà lớp học, nhà hiệu bộ 3 tầng trường Mầm non Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên	50	BQL dự án ĐTXD
39	Kè đá đường giao thông vào trụ sở UBND xã Phúc Triu	50	BQL dự án ĐTXD
40	Nhà làm việc 2 tầng 8 phòng UBND phường Túc Duyên	50	BQL dự án ĐTXD
41	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Đội Cấn (điểm đầu là đảo tròn trung tâm, điểm cuối là nút giao với đường Bến Tượng)	50	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
42	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Hoàng Văn Thụ (điểm đầu là nút giao với đường Chu Văn An, điểm cuối là nút giao với đường Việt Bắc)	100	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
43	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Hoàng Văn Thụ (điểm đầu là đảo tròn trung tâm, điểm cuối là nút giao với đường Chu Văn An)	200	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
44	Xử lý ngập úng tại khu vực tổ 01 và trường Tiểu học Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Túc Duyên
45	Xây dựng mương thoát nước phía sau bệnh viện Quốc tế, phường Đồng Quang, TPTN	400	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
46	Cải tạo, nâng cấp nhà lớp học trường Tiểu học Đồng Liên. Hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng	200	BQL dự án ĐTXD
47	Mở rộng, nâng cấp tuyến đường Thanh niên xung phong, thành phố Thái Nguyên (giai đoạn 1)	700	BQL dự án ĐTXD
48	Đường bê tông tổ 1 phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên (60/40)	50	UBND phường Tích Lương
49	Sửa chữa nhà làm việc và nhà để xe trụ sở UBND phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên	100	UBND phường Đồng Quang
50	Cải tạo sửa chữa nhà làm việc và các công trình phụ trợ trụ sở làm việc UBND phường Trung Thành	50	UBND phường Trung Thành
51	Đường bê tông vào khu nghĩa trang phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Tân Long
52	Sửa chữa, cải tạo Nhà làm việc 3 tầng UBND phường Đồng Bầm, TP TN	200	UBND phường Đồng Bầm
53	Xây dựng mương thoát nước tổ 31, phường Phan Đình Phùng	25	UBND phường Phan Đình Phùng
54	Cải tạo mở rộng đường vào trường Mầm Non Cao Ngạn	50	UBND xã Cao Ngạn
55	Xây dựng nhà một cửa, nhà để xe UBND phường Tân Thịnh	300	UBND phường Tân Thịnh
56	Xây dựng 04 phòng học bộ môn trường THCS Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên	500	BQL dự án ĐTXD
57	Cải tạo, nâng cấp Đài tưởng niệm liệt sỹ xã Quyết Thắng (nguồn vốn 70/30)	50	UBND xã Quyết Thắng
58	Nhà tang lễ thành phố Thái Nguyên	500	BQL dự án ĐTXD
59	Thăm lại bề tông nhựa mặt đường Cách Mạng Tháng Tám (từ đảo tròn trung tâm đến chợ Gia Sàng)	600	BQL dự án ĐTXD
60	Xây dựng Trụ sở phòng Giáo dục và Đào tạo	600	BQL dự án ĐTXD
61	Cấp nước cho nghĩa trang An Lạc Viên Indevco và nhân dân trong khu vực lân cận xã Thịnh Đức (30/70)	1.000	BQL dự án ĐTXD
62	Trường Mầm non Cam Giá, thành phố Thái Nguyên. Hạng mục: San nền, nhà lớp học 2 tầng 6 phòng, nhà bếp và các hạng mục phụ trợ	1.000	BQL dự án ĐTXD
63	Trường Tiểu học Cam Giá, thành phố Thái Nguyên. Hạng mục: San nền, nhà lớp học 2 tầng 6 phòng và các hạng mục phụ trợ	500	BQL dự án ĐTXD
64	Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể thao thành phố Thái Nguyên	1.300	BQL dự án ĐTXD
65	Cải tạo, nâng cấp đường liên tổ dân phố số 18, 19 phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên	100	UBND phường Phan Đình Phùng
66	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Mầm non Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên	100	BQL dự án ĐTXD
67	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Mầm non Tân Cương, thành phố Thái Nguyên	100	BQL dự án ĐTXD

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
68	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Mầm non Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên	100	BQL dự án ĐTXD
69	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Tiểu học Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên	100	BQL dự án ĐTXD
70	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Tiểu học Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	100	BQL dự án ĐTXD
71	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Tiểu học Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên	50	BQL dự án ĐTXD
72	Xây dựng 4 phòng học bộ môn trường THCS Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên	50	BQL dự án ĐTXD
73	Xây dựng 4 phòng học bộ môn trường THCS Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên	100	BQL dự án ĐTXD
74	Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng học trường THCS Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên	100	BQL dự án ĐTXD
75	Nhà hiệu bộ 2 tầng 4 phòng trường THCS Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	50	BQL dự án ĐTXD
76	Cải tạo, nâng cấp đường liên xã (đoạn đi qua xóm Hòa Bắc) và xây dựng cầu qua kênh chính Núi Cốc nối Thịnh Đức - Tân Lập, xã Thịnh Đức	100	UBND xã Thịnh Đức
77	Cải tạo nhà làm việc 2 tầng và xây mới nhà làm việc 1 cửa UBND phường Tân Thành	100	UBND phường Tân Thành
78	Cải tạo, nâng cấp Phố Xương Rồng phường Phan Đình Phùng	100	UBND phường Phan Đình Phùng
79	XD hàng rào, công, sân bê tông, kê đá, đường vào, cống thoát nước khu trung tâm thể thao, nhà văn hoá xã Phúc Xuân (80/20)	200	UBND xã Phúc Xuân
80	Cải tạo, sửa chữa mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tại Trụ sở HĐND và UBND thành phố	100	Văn phòng HĐND và UBND TP
81	Nhà lớp học 2 tầng 12 phòng trường Tiểu học Chiến Thắng, phường Chùa Hang	100	BQL dự án ĐTXD
82	Trường Tiểu học Huống Thượng; Hạng mục: Xây dựng nhà lớp học 2 tầng 8 phòng, sân, hàng rào	100	BQL dự án ĐTXD
83	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc và mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng của Trung tâm bồi dưỡng chính trị TPTN	100	Trung tâm BD chính trị TP
84	Xây dựng cấp bách Khu tái định cư số 11 phường Thịnh Đán	2.000	BQL dự án ĐTXD
85	Cải tạo, sửa chữa vỉa hè tuyến đường Phủ Liễn (điểm đầu giao với đường Bắc Kạn, điểm cuối giao với đường Minh Cầu) và tuyến đường Minh Cầu (đoạn từ giao với đường Hoàng Văn Thụ đến nút giao với đường Phủ Liễn)	500	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
86	Mở rộng và cải tạo, chỉnh trang Nghĩa trang Dốc Lim, thành phố Thái Nguyên	1.400	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
87	Nhà đa năng Liên đoàn lao động thành phố Thái Nguyên	300	Liên đoàn lao động TP
88	Cải tạo, nâng cấp hệ thống mương thoát nước tổ 24, 25 và tuyến đường Lê Quý Đôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên	3.100	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
89	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường Đồng Bẩm đoạn từ xóm Tân Hương đến xóm Tân Thành 2, TP Thái Nguyên	350	BQL dịch vụ công ích đô thị TP
90	Cải tạo, nâng cấp nhà khối cận lâm sàng + phòng mổ Trung tâm Y tế thành phố Thái Nguyên.	250	Trung tâm Y tế TP
91	Nâng cấp, cải tạo đường vào Công ty cổ phần giấy Hoàng Văn Thụ, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên (NSTP 60%, đối ứng 40%)	50	UBND phường Quan Triều
92	Xây dựng nhà làm việc bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính UBND xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên	100	UBND xã Phúc Xuân
93	Cải tạo, nâng cấp bãi chôn lấp rác và hệ thống xử lý nước rỉ rác tại bãi rác đá mài Tân Cương	1.000	Ban QL dịch vụ công ích ĐT TP
94	Cải tạo, nâng cấp Nhà thiếu nhi Thái Nguyên. Hạng mục: Nhà thi đấu đa năng và hệ thống sân, đường, công, hàng rào	200	BQL dự án ĐTXD
95	Xây dựng Trường Mầm non Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên (Phân hiệu 2). Hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng và các hạng mục phụ trợ	1.000	BQL dự án ĐTXD
96	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Tiểu học Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên	500	BQL dự án ĐTXD
97	Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng, các công trình phụ trợ và cải tạo sửa chữa các phòng chức năng trường Mầm non Núi Voi (NS tính 50%, NSTP 50%)	100	BQL dự án ĐTXD

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
98	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Quang Trung	2.050	BQL dự án ĐTXD
99	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc khối hành chính sự nghiệp, thành phố Thái Nguyên	1.800	BQL dự án ĐTXD
100	Xây dựng nhà hội trường, nhà để xe và cải tạo, sửa chữa nhà làm việc 2 tầng UBND phường Phú Xá	200	UBND phường Phú Xá
101	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học trường Mầm non 19/5 thành phố Thái Nguyên	300	UBND phường Hoàng Văn Thụ
102	Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng, hàng rào, nhà để xe giáo viên, nhà vệ sinh học sinh trường Tiểu học Nha Trang	200	BQL dự án ĐTXD
103	Trường THCS Quang Trung, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Nhà lớp học 4 tầng 16 phòng	700	BQL dự án ĐTXD
104	Trường THCS Tân Thịnh thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà 3 tầng phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ	1.100	BQL dự án ĐTXD
105	Trường THCS Nha Trang, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Nhà lớp học 3 tầng 18 phòng	1.500	BQL dự án ĐTXD
106	Khối nhà 3 tầng lớp học và hiệu bộ trường Tiểu học Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên	1.500	BQL dự án ĐTXD
107	Trường Tiểu học Núi Voi, Phường Chùa Hang; Hạng mục: Xây dựng nhà lớp học 2 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ	250	BQL dự án ĐTXD
108	Trường Mầm non Tân Thành, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà 3 tầng lớp học, phòng chức năng, phòng làm việc	750	BQL dự án ĐTXD
109	Trường Mầm non Liên Cơ, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà 3 tầng lớp học và hiệu bộ	1.310	BQL dự án ĐTXD
110	Trường Mầm non Độc Lập, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà 3 tầng lớp học và hiệu bộ	1.270	BQL dự án ĐTXD
111	Trường Mầm non 19-5 Tân Lập, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà 3 tầng lớp học và hiệu bộ	1.350	BQL dự án ĐTXD
112	Trường Mầm non Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà 3 tầng 6 phòng và các phòng khối hành chính quản trị	760	BQL dự án ĐTXD
113	Trường Mầm non 1-5, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà 2 tầng lớp học và phòng chức năng	720	BQL dự án ĐTXD
114	Trường Tiểu học Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà 2 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ	2.150	BQL dự án ĐTXD
115	Cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh học sinh trường THCS Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên	50	UBND xã Thịnh Đức
116	Cải tạo, sửa chữa mái nhà lớp học 2 tầng 8 phòng, nhà bảo vệ, nhà để xe trường THCS Tích Lương, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Tích Lương
117	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 6 phòng, nhà hiệu bộ, cổng, tường rào, nhà vệ sinh trường Tiểu học Tích Lương I, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Tích Lương
118	Xây dựng cầu qua suối thuộc tổ 12, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên	500	UBND phường Hương Sơn
119	Chống ngập úng trường Tiểu học Núi Voi, thành phố Thái Nguyên. Hạng mục: Tôn nền sân, mương thoát nước, hàng rào	200	UBND phường Chùa Hang
120	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống kê chống sạt lở và tường rào, rãnh thoát nước trường Mầm non Tân Long, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Tân Long
121	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống kê, tường rào trường Tiểu học Độc Lập, thành phố Thái Nguyên	100	UBND phường Trung Thành
122	Gia cố mái taluy cửa hầm và đường vào hầm hạp trong căn cứ chiến đấu khối Đảng thành phố Thái Nguyên	100	Ban chỉ huy quân sự thành phố
123	Cải tạo, sửa chữa hai dãy nhà lớp học A1, A2 trường THCS Tân Thành, thành phố Thái Nguyên	100	UBND phường Tân Thành
124	Xây dựng mương thoát nước xử lý ngập úng tại khu vực tổ 17, 18 phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên	100	UBND phường Gia Sàng
125	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc cấp 4 trụ sở UBND phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Quan Triều
126	Cải tạo, sửa chữa hệ thống kê, tường rào Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Phan Đình Phùng
127	Nâng cấp, cải tạo hệ thống kê, tường rào Trường THCS Tích Lương, thành phố Thái Nguyên	50	UBND phường Tích Lương

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
128	Xây dựng mương thoát nước xử lý ngập úng tại khu vực tổ 4, 5, 6 phường Túc Duyên thành phố Thái Nguyên	120	UBND phường Túc Duyên
129	Lắp đặt bổ sung hệ thống cột treo băng zon tuyên truyền trên các tuyến đường thuộc 05 đơn vị sáp nhập về thành phố Thái Nguyên	100	Phòng Văn hóa và Thông tin
130	Cải tạo mặt tiền rạp măng non và xây dựng, lắp đặt ác hạng mục phụ trợ Nhà thiếu nhi Thái Nguyên	900	BQL dự án ĐTXD
131	Xây dựng mương thoát nước, vỉa hè, san nền và hệ thống cấp nước tại tổ 8 phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên	100	BQL dự án ĐTXD
132	Cải tạo, sửa chữa đài tưởng niệm liệt sỹ phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên (60/40)	600	UBND phường Chùa Hang
133	Cải tạo, sửa chữa hạng mục nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ trụ sở UBND xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên	850	UBND xã Huống Thượng
134	Cải tạo, sửa chữa nhà Hiệu bộ trường THCS Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên	350	UBND xã Đồng Liên
135	Cải tạo, sửa chữa mái nhà hiệu bộ, nhà lớp học 2 tầng 10 phòng, nhà cấp 4 và các công trình phụ trợ trường THCS Tân Cương, thành phố Thái Nguyên	1.000	UBND xã Tân Cương
136	Cải tạo, sửa chữa mái nhà hiệu bộ, nhà lớp học và các công trình phụ trợ trường Mầm non Sơn Cẩm (điểm trường), trường Tiểu học Sơn Cẩm 2, trường THCS Sơn Cẩm 2, thành phố Thái Nguyên	800	UBND xã Sơn Cẩm
137	Cải tạo, sửa chữa hệ thống mái, điện nhà đa năng và hệ thống cửa nhà hội trường UBND phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	110	UBND phường Tân Lập
138	Xây dựng chợ tạm Núi Voi, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên	1.500	BQL dự án ĐTXD
139	Thảm mặt đường Minh Cầu và các hạng mục phụ trợ	1.620	BQL dự án ĐTXD
II	Công trình chuyển tiếp năm 2020	382.270	
1	Khu dân cư đường Bắc Sơn kéo dài thuộc địa phận phường Quang Trung, Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên	8.000	BQL dự án ĐTXD
2	Hạ tầng khu dân cư số 6 Túc Duyên	500	BQL dự án ĐTXD
3	Hạ tầng KDC số 1, 3, 4, 5 Đồng Quang	8.000	BQL dự án ĐTXD
4	Khu dân cư phường Phú Xá	200	BQL dự án ĐTXD
5	Khu dân cư Bắc Đại học Thái Nguyên	200	BQL dự án ĐTXD
6	Hạ tầng khu dân cư đường Lưu Nhân Chú phường Hương Sơn	2.000	BQL dự án ĐTXD
7	Hạ tầng khu dân cư số 3 Quan Triều	200	BQL dự án ĐTXD
8	Hạ tầng khu dân cư phường Tân Thịnh-Quang Trung- xã Quyết Thắng	200	BQL dự án ĐTXD
9	Đường và mương thoát nước KDC Hồ điều hoà Xương Ròng	2.000	BQL dự án ĐTXD
10	San nền, cấp điện cấp nước khu dân cư hồ điều hoà Xương Ròng	1.000	BQL dự án ĐTXD
11	Hạ tầng khu dân cư tổ 10 phường Đồng Quang TPTN	100	BQL dự án ĐTXD
12	Xây dựng hạ tầng khu dân cư tổ 11A phường Tân Lập, TPTN	8.000	BQL dự án ĐTXD
13	Xây dựng hạ tầng khu dân cư tổ 11B phường Tân Lập, TPTN	10.000	BQL dự án ĐTXD
14	Xây dựng đường thanh niên Xung Phong và hạ tầng khu dân cư 2 bên đường	6.000	BQL dự án ĐTXD
15	Hỗ trợ XD kênh mương nội đồng, đường giao thông các phường xã và các công trình xây dựng nông thôn mới thành phố Thái Nguyên	30.000	UBND các phường xã và các đơn vị
16	Cải tạo nâng cấp đường Chu Văn An, phường Hoàng Văn Thụ	500	UBND phường Hoàng Văn Thụ
17	Xây dựng đường từ trường MN liên cơ tới trường tiểu học Nha Trang	100	UBND phường Phan Đình Phùng

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
18	Trường Mầm non Liên Cơ Gang Thép TPTN. Hạng mục: nhà hiệu bộ, nhà bếp, sân bê tông cứng, tường rào	500	BQL dự án ĐTXD
19	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường TH Tân Long TPTN	500	BQL dự án ĐTXD
20	Đường nối từ Khu dân cư A1-A2 đến Khu dân cư sau chợ Minh Cầu, phường Phan Đình Phùng, TPTN	200	UBND phường Phan Đình Phùng
21	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên (50% NS tỉnh, 50% NSTP)	1.000	BQL dự án ĐTXD
22	Khu dân cư đường Bắc Sơn kéo dài (đoạn từ đường cao tốc Hà Nội Thái Nguyên đến xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên) bên phải tuyến	20.000	BQL dự án ĐTXD
23	Khu dân cư đường Bắc Sơn kéo dài (đoạn từ đường cao tốc Hà Nội Thái Nguyên đến xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên) bên trái tuyến	20.000	BQL dự án ĐTXD
24	Khu dân cư đường Bắc Sơn kéo dài (đoạn từ xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng đến xóm Cao Trăng, xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên) bên trái tuyến	20.000	BQL dự án ĐTXD
25	Khu dân cư đường Bắc Sơn kéo dài (đoạn từ xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng đến xóm Cao Trăng, xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên) bên phải tuyến	20.000	BQL dự án ĐTXD
26	Khu dân cư số 1, đường Việt Bắc, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	10.000	BQL dự án ĐTXD
27	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên (50% NS tỉnh, 50% NSTP)	300	BQL dự án ĐTXD
28	Trường Mầm non Khánh Hòa; HM: San nền, nhà lớp học, nhà hiệu bộ, bếp ăn và các công trình phụ trợ	1.000	BQL dự án ĐTXD
29	Xây dựng cấp bách khu tái định cư phường Thịnh Đán và xã Quyết Thắng	5.000	BQL dự án ĐTXD
30	Khu tái định cư số 1 xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng	10.000	BQL dự án ĐTXD
31	Khu tái định cư tổ 3 Tân Lập	12.000	BQL dự án ĐTXD
32	Khu Tái định cư tổ 38 phường Quang Trung, TPTN giai đoạn 1	1.000	BQL dự án ĐTXD
33	Khu Tái định cư tổ 38 phường Quang Trung, TPTN giai đoạn 2	500	BQL dự án ĐTXD
34	Khu Tái định cư số 1, 2 xóm Trung Tâm, xã Phúc Xuân	10.000	BQL dự án ĐTXD
35	Mở rộng Khu dân cư số 1 đường Việt Bắc, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	10.000	BQL dự án ĐTXD
36	Khu dân cư số 2 đường Việt Bắc, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	5.000	BQL dự án ĐTXD
37	Khu dân cư số 3 đường Việt Bắc, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	5.000	BQL dự án ĐTXD
38	Xây dựng hồ điều hòa tại Khu dân cư số 2 đường Việt bắc, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	2.000	BQL dự án ĐTXD
39	Hạ tầng Khu tái định cư thực hiện xây dựng hạng mục cầu Bến Tượng thuộc dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Thái Nguyên giai đoạn II tại khu tái định cư số 2 trường Đại học Việt Bắc	1.500	BQL dự án ĐTXD
40	Khu tái định cư liên tổ 19, 20 phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên giai đoạn 1	5.000	BQL dự án ĐTXD
41	Khu tái định cư liên tổ 13, 19, 23 phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên giai đoạn 1	5.000	BQL dự án ĐTXD
42	Nhà làm việc và Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả - Trụ sở HĐND và UBND thành phố Thái Nguyên	2.000	BQL dự án ĐTXD
43	Xây dựng mới Trụ sở cơ quan Thành ủy Thái Nguyên	1.000	BQL dự án ĐTXD
44	Xây dựng trụ sở cơ quan khối dân thành phố Thái Nguyên	5.000	BQL dự án ĐTXD
45	Xây dựng trụ sở Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thành phố Thái Nguyên	5.000	BQL dự án ĐTXD
46	Cải tạo, nâng cấp tuyến ngõ 100 đường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên	570	UBND phường Hoàng Văn Thụ
47	Trường THCS Nguyễn Du thành phố Thái Nguyên; Hạng mục : Khối nhà 3 tầng phòng học, phòng bộ môn và các hạng mục phụ trợ	1.910	BQL dự án ĐTXD
48	Xây dựng mở rộng trường Mầm non Sơn Cầm, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Khối nhà lớp học và hiệu bộ 3 tầng; San nền kê đá, hàng rào, sân bê tông, rãnh thoát nước	2.000	BQL dự án ĐTXD

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
49	Trường THCS Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên; Hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng bộ môn và các hạng mục phụ trợ	100	BQL dự án ĐTXD
50	Khu dân cư đường Bắc Sơn kéo dài đoạn giao với đường Tổ Hữu bên trái tuyến	100	BQL dự án ĐTXD
51	Cải tạo, sửa chữa nhà B, nhà đa năng Cơ quan Thành ủy Thái Nguyên	2.000	BQL dự án ĐTXD
52	Khu dân cư phường Tân Lập - Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên (Khu số 1)	10.000	BQL dự án ĐTXD
53	Xây dựng trạm xử lý nước thải phục vụ các khu dân cư đường Việt Bắc, thành phố Thái Nguyên (giai đoạn I)	9.000	BQL dự án ĐTXD
54	Xây dựng hệ thống thoát nước địa hình cho khu dân cư hiện có bên phải tuyến đường Bắc Sơn kéo dài (đoạn từ xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng đến xóm Cao Tráng, xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên)	5.000	BQL dự án ĐTXD
55	Xây dựng hệ thống thoát nước địa hình cho khu dân cư hiện có bên trái tuyến đường Bắc Sơn kéo dài (đoạn từ xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng đến xóm Cao Tráng, xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên)	5.000	BQL dự án ĐTXD
56	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc 3 tầng và xây mới khối nhà làm việc, bộ phận một cửa 3 tầng trụ sở UBND phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên	2.500	UBND phường Đồng Quang
57	Sửa chữa, nâng cấp trạm y tế phường Tích Lương, nhà vệ sinh UBND phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên	600	UBND phường Tích Lương
58	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc, xây dựng mới nhà hội trường và các công trình phụ trợ trụ sở UBND phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên	1.300	UBND phường Gia Sàng
59	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc, hội trường, xây mới nhà bảo vệ và các công trình phụ trợ trụ sở UBND phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên	700	UBND phường Tân Long
60	Cải tạo, sửa chữa Nhà làm việc 2 tầng và các công trình phụ trợ UBND xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên	410	UBND xã Phúc Xuân
61	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc 2 tầng UBND phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên	400	UBND phường Túc Duyên
62	Cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa thể thao đa năng và Nhà hội trường UBND phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên	400	UBND phường Quang Trung
63	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc, Hội trường và công trình phụ trợ trụ sở UBND xã Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên	700	UBND xã Đồng Liên
64	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc và các công trình phụ trợ trụ sở Trung tâm Văn hóa và Truyền thông thành phố, cơ sở 2 (Trụ sở Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố Thái Nguyên cũ)	700	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông
65	Cải tạo, sửa chữa cơ sở điều trị Methadone số 2 phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên	760	TT y tế thành phố Thái Nguyên
66	Cải tạo, nâng cấp đường từ trụ sở phường Quang Vinh mới đến Cầu sắt	2.200	UBND phường Quang Vinh
67	Xây dựng hệ thống mương thoát nước Khu dân cư tổ 4, 5, 6 phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên	2.000	UBND phường Quang Trung
68	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ xóm Ao Miếu, xóm Bến Đò, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên đi xã Bình Sơn, thành phố Sông Công	2.100	UBND xã Thịnh Đức
69	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên, Hạng mục: Sân, cổng, tường rào, vườn thuốc nam	400	UBND xã Phúc Xuân
70	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Bến Giềng - Vô Tranh, xã Sơn Cẩm	7.300	BQL dự án ĐTXD
71	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Lương Thế Vinh, thành phố Thái Nguyên	3.000	UBND phường Quang Trung
72	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường liên phường Tân Thịnh – Đồng Quang, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên	800	UBND phường Đồng Quang
73	Mương thoát nước khu vực cầu Tráng, tổ 20 phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên	600	UBND phường Chùa Hang
74	Cải tạo, mở rộng tuyến đường Tích Lương (đoạn từ Khu dân cư Nam Đại học Công nghiệp đến vị trí giao đường Quốc lộ 3 mới)	3.710	UBND phường Tích Lương
75	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên	1.800	UBND phường Phan Đình Phùng
76	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ xóm Soi Vàng đi xóm Tân Thái xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên	3.500	UBND xã Tân Cương
77	Cải tạo, nâng cấp cầu xóm Nhà Thờ, cầu xóm Hồng Thái 2 xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên	1.000	UBND xã Tân Cương
78	Cải tạo, nâng cấp đường Lưu Nhân Chú (đoạn từ đường Hương Sơn đến giao với đường sắt) và nhánh đường vào UBND phường Hương Sơn	3.000	UBND phường Hương Sơn

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
79	Cải tạo, mở rộng đoạn đường tiếp giáp ga Quan Triều đi trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên	500	UBND phường Quan Triều
80	Xây kè đá, tường rào, mương thoát nước trường Tiểu học Lê Văn Tám, thành phố Thái Nguyên	500	UBND phường Tân Thịnh
81	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Đồng Liên – Bàn Đạt, xã Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên	710	UBND xã Đồng Liên
82	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường phố Nhị Quý đoạn tổ 17, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên	650	UBND phường Trưng Vương
83	Cải tạo, nâng cấp hệ thống rãnh thoát nước, vỉa hè đường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên	4.000	UBND phường Phú Xá
84	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông tổ 11, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên (60/40)	300	UBND phường Tân Thịnh
85	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường vào UBND xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên	1.200	UBND xã Sơn Cẩm
86	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng, nhà bếp và sân bê tông trường Mầm non Điện Lực, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên	470	UBND phường Quang Vinh
87	Khởi nhà 3 tầng hiệu bộ, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên	1.710	BQL dự án ĐTXD
88	Cải tạo khối nhà lớp học 2 tầng 6 phòng thành 3 tầng 9 phòng và hạng mục phụ trợ trường Mầm non Hương Sen, thành phố Thái Nguyên	820	BQL dự án ĐTXD
89	Khởi nhà hiệu bộ, phòng chức năng 2 tầng và hạng mục phụ trợ trường Mầm non Hoa Sen, thành phố Thái Nguyên	1.220	BQL dự án ĐTXD
90	Nhà lớp học 3 tầng 9 phòng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Lê Văn Tám, thành phố Thái Nguyên	2.200	BQL dự án ĐTXD
91	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ trường THCS Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên	1.800	BQL dự án ĐTXD
92	Xây dựng khối nhà 3 tầng 12 phòng trường THCS Phú Xá, thành phố Thái Nguyên	2.900	BQL dự án ĐTXD
93	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường THCS Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên	1.710	BQL dự án ĐTXD
94	Xây dựng 2 tầng 6 phòng chức năng và hạng mục phụ trợ trường tiểu học Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên	1.720	BQL dự án ĐTXD
95	Cải tạo, nâng cấp nhà hiệu bộ trường THCS Cam Giá	300	BQL dự án ĐTXD
96	Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng Trường Tiểu học Phượng Tiến, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	1.600	BQL dự án ĐTXD
97	Khởi nhà 3 tầng phòng lớp học, phòng chức năng Trường THCS Chùa Hang 1, thành phố Thái Nguyên	3.300	BQL dự án ĐTXD
98	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng Trường Tiểu học Sơn Cẩm 2, thành phố Thái Nguyên	1.150	BQL dự án ĐTXD
99	Xây dựng 2 tầng 6 phòng học bộ môn và hạng mục phụ trợ Trường THCS Sơn Cẩm 2, thành phố Thái Nguyên	1.000	BQL dự án ĐTXD
100	Xây dựng 2 tầng 6 phòng học và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Tân Long, thành phố Thái Nguyên	1.600	BQL dự án ĐTXD
101	Khởi nhà 2 tầng hiệu bộ, phòng chức năng và hạng mục phụ trợ Trường Tiểu Học Gia Sàng,	1.450	BQL dự án ĐTXD
102	Trường THCS Tân Thành. Hạng mục: Xây dựng khối nhà 2 tầng hiệu bộ và phòng chức năng; Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng và các hạng mục phụ trợ	3.900	BQL dự án ĐTXD
103	Xây dựng kè đá, công phụ, sân bê tông trường Mầm non Khánh Hòa, thành phố Thái Nguyên	250	BQL dự án ĐTXD
104	Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế phường Quan Triều (cũ) thành Cơ sở điều trị Methadone; xây mới nhà làm việc và các công trình phụ trợ Trạm y tế phường Quan Triều (NS tính 2,5 tỷ + NSTP)	800	Trung tâm y tế thành phố
105	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường bê tông tại tổ dân phố 15, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên	1.100	UBND phường Phan Đình Phùng
106	Đường vào doanh trại Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên	530	BQL dự án ĐTXD
107	Cải tạo hệ thống thoát nước đường Bắc Kạn đoạn qua cổng trụ sở Công an tỉnh mới	320	BQL dự án ĐTXD
108	Trường THCS thị trấn Đồng Mô, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn (khởi nhà hành chính, phòng học bộ môn và các hạng mục phụ trợ)	1.450	BQL dự án ĐTXD
109	Cống thoát nước khu vực tổ 8, tổ 9 phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên	350	BQL dự án ĐTXD

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
110	Cải tạo, nâng cấp hệ thống vỉa hè, cây xanh và hạ tầng hệ thống điện đoạn từ nút giao Tân Lập đến giao với đường Việt Bắc	2.000	BQL dự án ĐTXD
111	Xây dựng cầu Na Mế, xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình	3.500	BQL dự án ĐTXD
112	Xây dựng cấp bách khu tái định cư hai bên Quốc lộ 17, đoạn qua chợ Núi Voi, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên	4.200	BQL dự án ĐTXD
III	Vốn bồi thường GPMB, xây dựng hạ tầng các khu tái định cư, trả nợ vay ngân sách tỉnh, đối ứng thực hiện dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - TPTN và dự án Phát triển tổng hợp đô thị động lực - TPTN	376.000	
IV	Khởi công mới năm 2021	333.250	
1	Khu dân cư số 3 xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên	26.000	BQL dự án ĐTXD
2	Khu dân cư tổ dân phố Nhị Hòa, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên	30.000	BQL dự án ĐTXD
3	Khu dân cư tổ 13, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên	15.000	BQL dự án ĐTXD
4	Xây dựng hạ tầng Khu dân cư số 8, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên (giai đoạn 2)	12.000	BQL TH DA XD cấp bách HT chống lũ lụt sông Cầu kết hợp hoàn thiện HTĐT hai bên bờ sông Cầu
5	Xây dựng, chỉnh trang khu dân cư nông thôn xóm Ao Vàng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên (giai đoạn 1)	7.000	Trung tâm phát triển quỹ đất TP
6	Khu dân cư phường Thịnh Đán và xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên (giai đoạn 2)	10.400	BQL dự án ĐTXD
7	Khu dân cư tổ 14, phường Túc Duyên (Khu nhà ở Thăng Long), thành phố Thái Nguyên	33.000	BQL dự án ĐTXD
8	Khu dân cư số 5 Việt Bắc, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	31.000	BQL dự án ĐTXD
9	Khu dân cư số 2 Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên	17.000	BQL dự án ĐTXD
10	Khu dân cư Quyết Thắng - Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên	20.000	BQL dự án ĐTXD
11	Xây dựng hạ tầng Khu dân cư số 4, 5, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên	9.500	BQL dự án ĐTXD
12	Khu dân cư số 1 xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên (giai đoạn II)	3.000	BQL dự án ĐTXD
13	Cải tạo, nâng cấp hệ thống vỉa hè, cây xanh và kết nối hạ tầng các khu dân cư nút giao Tân Lập, thành phố Thái Nguyên	12.500	BQL dự án ĐTXD
14	Cải tạo, sửa chữa vỉa hè tuyến đường Dương Tự Minh (đoạn từ cầu Tân Long đến đảo tròn Tân Long), thành phố Thái Nguyên	4.900	Ban QL dịch vụ công ích ĐT TP
15	Cải tạo, sửa chữa vỉa hè tuyến đường Thống Nhất (đoạn từ ngã ba Bắc Nam đến nút giao với đường Phan Đình Phùng), thành phố Thái Nguyên	4.400	Ban QL dịch vụ công ích ĐT TP
16	Cầu vượt đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên (nút giao đường Quang Trung với đường Việt Bắc)	30.000	BQL dự án ĐTXD
17	Xây dựng hạ tầng giao thông kết nối vào trường THPT Chuyên Thái Nguyên	5.200	BQL dự án ĐTXD
18	Xây dựng cầu Bến Giềng, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên	5.200	BQL dự án ĐTXD
19	Xây dựng trường bắn cấp Trung đoàn phục vụ cho Lực lượng vũ trang thành phố Thái Nguyên	4.800	Ban Chỉ huy quân sự thành phố
20	Một số hạng mục của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên	8.000	Ban Chỉ huy quân sự thành phố
21	Cải tạo, nâng cấp mặt đường Tân Quang, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên	1.600	UBND phường Gia Sàng
22	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Đình Chiểu (đoạn từ đường Phan Đình Phùng qua trường Tiểu học Nguyễn Huệ), phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên	3.400	UBND phường Phan Đình Phùng
23	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tổ 25, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên	2.200	UBND phường Phan Đình Phùng
24	Xây dựng đường Xuân Hòa kéo dài, thành phố Thái Nguyên	12.400	BQL dự án ĐTXD

STT	Danh mục công trình	KH năm 2021	Chủ đầu tư
25	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông và hệ thống thoát nước Khu dân cư số 2 phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên	2.500	Ban QL dịch vụ công ích ĐT TP
26	Cải tạo, nâng cấp cầu Z115 xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên	2.600	UBND xã Quyết Thắng
27	Xây dựng cầu qua kênh Núi Cốc nằm trên tuyến đường Tích Lương, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên	2.600	UBND phường Tích Lương
28	Khởi nhà 3 tầng 9 phòng học và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Lê Văn Tám - điểm trường, thành phố Thái Nguyên	3.100	BQL dự án ĐTXD
29	Khởi nhà 3 tầng phòng học, phòng bộ môn và các hạng mục phụ trợ trường THCS Lương Ngọc Quyến, thành phố Thái Nguyên	4.500	BQL dự án ĐTXD
30	Cải tạo, sửa chữa dây nhà lớp học B, C, D và nhà đa năng, các công trình phụ trợ trường THCS Chu Văn An, thành phố Thái Nguyên	5.100	UBND phường Quang Trung
31	Xây dựng cổng và tường rào trường THCS Quang Trung, thành phố Thái Nguyên	350	UBND phường Quang Trung
32	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ trường THCS Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên	2.500	UBND xã Thịnh Đức
33	Cải tạo, sửa chữa 02 nhà lớp học 2 tầng 8 phòng và xây mới nhà vệ sinh trường Tiểu học Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên	1.500	UBND xã Quyết Thắng
V	Chuẩn bị đầu tư	20.000	